

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ GẠO  
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: **520/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 29/09/2023

V/v “Xin ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG  
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phan Thị Cẩm Tiên**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông **Lê Văn Rỡ**

+ Ông **Nguyễn Văn Vẹn**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Kim Thơ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:* Ông **Đỗ Huỳnh Thanh Tân** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số 356/2023/TLST-HNGĐ ngày 27/07/2023 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 09 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 189/2023/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 09 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Đặng Thị Nhựt H** – sinh năm: 1991;

Địa chỉ: ấp V, xã K, huyện T, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: **Nguyễn Quốc D** – sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp P, xã X, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Chị H xin vắng mặt; anh D vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Nguyên đơn chị **Đặng Thị Nhựt H** trình bày: chị và anh D sống chung năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, hai bên tiến tới hôn nhân do tìm hiểu. Quá trình chung sống hạnh phúc thời gian đầu đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không còn phù hợp, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh D có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Chị và anh D ly thân từ năm 2021 đến nay. Trong thời gian ly thân, anh chị không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm với nhau. Nhận thấy tình cảm không còn và không thể hàn gắn nên chị yêu cầu ly hôn với anh D.

- Về con chung: có 02 cháu tên Nguyễn Huỳnh Bảo N, sinh ngày 16/8/2013 và Nguyễn Huỳnh Bảo M, sinh ngày 27/2/2020 hiện đang sống với chị, ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con, không yêu cầu anh D cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết

- Về nợ chung, nợ riêng: không có.

\* Bị đơn anh Nguyễn Quốc D vắng mặt không lý do.

\* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật. Trừ bị đơn không chấp hành đúng các quy định về thủ tục tố tụng mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Nhựt H. Về con chung: giao cháu Nguyễn Huỳnh Bảo N, sinh ngày 16/8/2013 và Nguyễn Huỳnh Bảo M, sinh ngày 27/2/2020 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết; nợ chung, nợ riêng không có nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra cũng như tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Đặng Thị Nhựt H và anh Nguyễn Quốc D sống chung năm 2012 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X nên hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp. Nay chị H yêu cầu ly hôn với anh D và bị đơn anh Nguyễn Quốc D hiện cư trú trên địa bàn huyện Chợ Gạo nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Đặng Thị Nhựt H có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Quốc D mặc dù được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh D theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung giải quyết vụ án: Xét đơn yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Nhựt H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Về tình cảm: chị H yêu cầu ly hôn với anh D. Nguyên nhân ly hôn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không còn phù hợp, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh D có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn với nhau. Xét thấy, chị H và anh D ly thân từ năm 2021 đến nay. Trong thời gian ly thân đến nay, anh chị không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm với nhau. Phía anh D vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, anh không đến tòa trình bày ý kiến và cũng không gửi văn bản

trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị H, chứng tỏ giữa anh chị trong cuộc sống đã có mâu thuẫn xảy ra, anh chị không còn thiết tha gì đến tình cảm vợ chồng cũng như xây dựng hạnh phúc gia đình với nhau. Do đó đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H, anh D không thể cùng chung sống để xây dựng gia đình hạnh phúc nên chị H yêu cầu ly hôn với anh D là có căn cứ chấp nhận.

[3.2] Về con chung: có hai cháu tên Nguyễn Huỳnh Bảo N, sinh ngày 16/08/2013 và Nguyễn Huỳnh Bảo M, sinh ngày 27/02/2020 hiện đang sống với chị H. Ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con. Hội đồng xét xử thấy rằng hiện nay hai cháu đang sống ổn định với chị H, tại bản tự khai cháu N có nguyện vọng là sống với mẹ, bên cạnh đó, hai cháu là bé gái nên cần được sự quan tâm, chăm sóc từ mẹ và anh D không có ý kiến gì đối với việc nuôi con của chị H nên tiếp tục giao cháu Bảo N và Bảo M cho chị H nuôi dưỡng.

[3.3] Về vấn đề cấp dưỡng: chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.4] Về tài sản chung: chị H trình bày không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.5] Về nợ chung, nợ riêng: chị H trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về án phí: chị H phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

### **Xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Nhựt H.**

- Về tình cảm: Chị Đặng Thị Nhựt H được ly hôn với anh Nguyễn Quốc D.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huỳnh Bảo N, sinh ngày 16/08/2013 và Nguyễn Huỳnh Bảo M, sinh ngày 27/02/2020 cho chị Đặng Thị Nhựt H tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc. Anh Nguyễn Quốc D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về án phí: chị Đặng Thị Nhựt H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0026184 ngày 26/07/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo nên chị đã nộp xong.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã X;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ, án văn;

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Phan Thị Cẩm Tiên**